

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

DANH SÁCH TẬP HUẤN
CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC MẮT HỌC ĐƯỜNG NĂM 2019

KHỐI TIỂU - THCS - THPT

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
1	Nguyễn Thị Tú Ni		Phòng Giáo dục - Đào tạo	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
2	Nguyễn Tấn Quý		Trung tâm Y tế	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
3	Phạm Thị Ngọc Chói		Trung tâm Y tế	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
4	Trịnh Thị Ánh		Trường Song ngữ quốc tế Horizon	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
5	Hà Thị Ngọc Hoa		Trường Tiểu học An Bình	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
6	Lê Thị Hạnh Quyên		Trường Tiểu học An Khánh	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
7	Nguyễn Thị Hoàng Nhi		Trường Tiểu học An Phú	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
8	Vũ Kiên		Trường Tiểu học Bình Trưng Đông	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
9	Nguyễn Thị Kiều Thu		Trường Tiểu học Giồng Ông Tố	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
10	Lê Hoàng Huỳnh Giao		Trường Tiểu học Nguyễn Hiền	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
11	Nguyễn Thị Đài Trang		Trường Tiểu học-Trung học cơ sở Tuệ Đức	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
12	Lê Thị Phương Hòa		Trường Trung học cơ sở An Phú	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
13	Đỗ Thị Liên		Trường Trung học cơ sở Bình An	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
14	Nguyễn Thị Hoa		Trường Trung học cơ sở Nguyễn Thị Định	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
15	Lê Thị Xiêm		Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Trỗi	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
16	Nguyễn Truy Vang		Trường Trung học cơ sở Trần Quốc Toàn	2	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
17	Lê Thị Tuyết Phụng	1978	Phan Đình Phùng	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
18	Võ Thị Ngọc Lam	1992	Nguyễn Việt Hồng	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
19	Lê Ngọc Hoàng Diễm	1992	Trần Quang Diệu	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
20	Nguyễn Hồng Như Ngọc	1992	Trường Tiểu học - THCS - THPT Quốc tế Á Châu	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
21	Nguyễn Thị Thanh Tâm	1994	Trường Tiểu học - THCS - THPT Úc Châu	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
22	Lê Thị Hoàng Lan	1978	Trường Tiểu học Kỳ Đồng	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
23	Lê Thị Lệ	1992	Trường Tiểu học Lương Định Của	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
24	Phạm Trần Như Phụng	1986	Trường Tiểu học Mê Linh	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
25	Bạch Phương Uyên	1979	Trường Tiểu học Nguyễn Thi	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
26	Hà Thị Quế Hương	1979	Trường Tiểu học Trần Quốc Thảo	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
27	Lê Nữ Thanh Tâm	1992	Trường Tiểu học Trương Quyền	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
28	Lã Thi Thu Trang	1984	Trường Trung học cơ sở Bạch Đằng	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
29	Châu Thị Hằng	1969	Trường Trung học cơ sở Colette	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
30	Trần Phi Hạnh	1988	Trường Trung học cơ sở Kiến Thiết	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
31	Trương Xuân Ánh	1996	Trường Trung học cơ sở Lê Lợi	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
32	Đỗ Quỳnh Giao	1994	Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
33	Lê Thị Quý	1983	Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
34	Nguyễn Trần Thu Thủy	1993	Trường Trung học phổ thông Marie Curie	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
35	Phạm Thị Duyên	1981	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Diệu	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
36	Viên Thị Bạch Kim Sen	1991	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai	3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
37	Ngô Minh Tân	1989		3	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
38	Trương Trung Dung	1965	Trường Chuyên biệt 1/6	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
39	Trương Yến Nguyên	1977	Trường Tiểu học Đặng Trần Côn	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
40	Trần Thị Kim Phúc	1984	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
41	Trần Kim Phụng	1979	Trường Tiểu học Đống Đa	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
42	Trần Thị Văn Nhân	1966	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
43	Hà Mỹ Thanh Thuyên	1975	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
44	Hoàng Thị Phương Nhân		Trường Trung học cơ sở Chi Lăng	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
45	Võ Đoàn Ngọc Diễm	1985	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
46	Phạm Thị Thanh Huyền		Trường Trung học cơ sở Quang Trung	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
47	Trần Thị Toàn	1981	Trường Trung học cơ sở tăng Bạt Hồ	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
48	Nguyễn Thị Ngọc Bích	1964	Trường Trung học cơ sở Vân Đồn	4	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
49	Nguyễn Thị Kim Hoàng	1969	Trường Tiểu học Bình Phước	Cần Giờ	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
50	Trần Lê Kim Ngọc	1989	Trường Tiểu học Đồng Hòa	Cần Giờ	1	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 07/11/2019
51	Nguyễn Thị Hoa Lài	1989	Khoa Y tế Công cộng & Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế	10	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
52	Bùi Thị Phương Thảo	1993	Trường Tiểu học - THCS - THPT Quốc Tế Á Châu	10	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
53	Nguyễn Thị Thu Thảo		Trường THCS - THPT Sương Nguyệt Ánh	10	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
54	Trần Linh Trang	1988	Trường Tiểu học - THCS - THPT Trương Vĩnh Ký	11	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
55	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		Trường Tiểu học Bình Thới	11	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
56	Nguyễn Hồng Hải	1983	Trường Tiểu học Đại Thành	11	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
57	Phạm Minh Lộc		Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
58	Đoàn Thị Thu Hương		Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
59	Lê Trần Mỹ Phương		Trường Tiểu học Kim Đồng	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
60	Võ Thị Kim Liên		Trường Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
61	Trịnh Thị Hằng		Trường Trung học cơ sở Phan Bội Châu	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
62	Nguyễn Thị Minh Hải		Trường Trung học cơ sở Trần Phú	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
63	Nguyễn Thị Hiền		Trường Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
64	Hồ Như Thương		Trường THCS - THPT Ngọc Viễn Đông	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
65	Trần Thị Hồng vân		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	12	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
66	Vũ Văn Luật		Trường Tiểu học An Hạ	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
67	Lê Thị Thanh Trúc		Trường Tiểu học An Phú Tây	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
68	Nguyễn Bảo Lâm		Trường Tiểu học Bình Lợi	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
69	Phan Tuấn Hùng		Trường Tiểu học Cầu Xáng	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
70	Phan Thị Lệ Thủy		Trường Tiểu Học Hưng Long	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
71	Huỳnh Thị Thu Hạnh		Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
72	Nguyễn Thị Ngọc Em		Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trân	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
73	Võ Thị Mộng Trinh		Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
74	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Trường Tiểu học Phong Phú 2	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
75	Võ Ngọc Duyên		Trường Tiểu học Qui Đức	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
76	Nguyễn Thị Dung		Trường Tiểu học Tân Kiên	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
77	Lê Kim Hường		Trường Tiểu học Tân Nhựt	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
78	Thái Thị Ngọc Nữ		Trường Tiểu học Tân Nhựt 6	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
79	Hoàng Thị Ngọc Yến		Trường Tiểu học Tân Túc	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
80	Bùi Thị Xuân Yến		Trường Tiểu học Tân Túc 2	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
81	Lê Thị Thủy Tiên		Trường Tiểu học Vĩnh Lộc 1	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
82	Phạm Thị Thu Hồng		Trường Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
83	Huỳnh Thu Thảo		Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
84	Võ Thị Kim Anh		Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
85	Nguyễn Thị Ngọc Trang		Trường Trung học cơ sở Đa Phước	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
86	Trần Thị Anh		Trường Trung học cơ sở Đồng Đen	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
87	Cao Thị Lương		Trường Trung học cơ sở Gò Xoài	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
88	Nguyễn Ngọc Mỹ Trinh		Trường Trung học cơ sở Hưng Long	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
89	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		Trường Trung học cơ sở Lê Minh Xuân	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
90	Đào Công Đăng Phúc		Trường Trung học cơ sở Nguyễn Thái Bình	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
91	Lê Thị Cẩm Tú		Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Linh	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
92	Phan Thị Tuyết Hương		Trường Trung học cơ sở Phạm Văn Hai	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
93	Huỳnh Thụy Đoan Trang		Trường Trung học cơ sở Phong Phú	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
94	Nguyễn Ngọc Tuyết Phương		Trường Trung học cơ sở Qui Đức	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
95	Hồ Thị Kim Xuyên		Trường Trung học cơ sở Tân Kiên	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
96	Nguyễn Thị Thanh Linh		Trường Trung học cơ sở Tân Nhựt	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
97	Lê kim Khoa		Trường Trung học cơ sở Tân Túc	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
98	Phạm Thị Minh Hiếu		Trường Trung học cơ sở Võ Văn Vân	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
99	Trần Thị Hằng		Trường Trung học phổ thông Năng khiếu- Thể dục thể thao	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
100	Vũ Thị Nga		Trường Trung học phổ thông Tân Túc	Bình Chánh	2	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 08/11/2019
101	Hồ Dương Dương	1995	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Quốc Tế Mỹ Úc	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
102	Trần Thị Diệu Quỳnh	1999	Trường Tiểu học Bình Tiên	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
103	Tạ Thục Huê	1978	Trường Tiểu học Him Lam	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
104	Bùi Thị Chiêu	26/06/1983	Trường Tiểu học Hùng Vương	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
105	Giang Thị Thu Thủy	1961	Trường Tiểu học Kim Đồng	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
106	Quách Thị Thanh Sang	1970	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
107	Nguyễn Thị Hường	15/06/1985	Trường Tiểu học Phạm Văn Chí	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
108	Hà Thị Vân Huyền		Trường Tiểu học Phú Định	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
109	Phan Thị Nguyệt	1986	Trường Tiểu học Phú Lâm	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
110	Nguyễn Thị Hồng		Trường Tiểu học Võ Văn Tần	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
111	Ngô Kiều Phương Dung	1981	Trường Trung học sơ sở Bình Tây	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
112	Phạm Võ Thiên Phương	29/08/1992	Trường Trung học sơ sở Châu Văn Liêm	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
113	Dương Thị Ngọc Quý		Trường Trung học sơ sở Hậu Giang	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
114	Lâm Lục Thùy Trang	27/02/1991	Trường Trung học sơ sở Phạm Đình Hổ	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
115	Phạm Thị Hồng Yến		Trường Trung học sơ sở Phú Định	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
116	Nguyễn Thị Xuân Trang	1974	Trường Trung học sơ sở Văn Thân	6	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
117	Giang Trung Đông	24/10/1985	Khoa Y tế Công cộng & Dinh Dưỡng, Trung tâm Y tế	8	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
118	Đặng Khoa Lan Linh	1993	Cửu Long	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
119	Phạm văn Phụ	1980	DL Việt Mỹ	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
120	Huỳnh Thị Thu Thanh	1969	Lam Sơn	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
121	Lê Phương Thảo	1989	Nguyễn Đình Chiểu	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
122	Nguyễn Thị Thùy Nhiên	1968	Thanh Đa	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
123	Lê Thanh Lam Dung	1967	Trần Quang Vinh	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
124	Lê Thị Tuyết Sương	1981	Trường Trung học phổ thông Gia Định	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
125	Nguyễn Minh Tiến	1994	Trường Trung học phổ thông Thanh Đa	Bình Thạnh	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
126	Nguyễn Thị Thu Thủy	1989	Trường Tiểu học - THCS - THPT Việt Mỹ	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
127	Thái Thị Tuyết Trâm	1997	Trường Tiểu học Bình Giả	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
128	Nguyễn Thị Thùy Quyên	1985	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
129	Mai Văn Thuận	1995	Trường Tiểu học Phan Huy Ích	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
130	Nguyễn Diệp Thúy	1981	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
131	Phạm Thị Bích Thủy	1973	Trường Tiểu học Sơn Cang	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
132	Nguyễn Thanh Vinh	1987	Trường Tiểu học Tân Trụ	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
133	Tô Thị Thanh Tâm	1987	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
134	Nguyễn Minh Toàn	1992	Trường Trung học cơ sở Hoàng Hoa Thám	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
135	Đinh Thị Ngân	1981	Trường Trung học cơ sở Phạm Ngọc Thạch	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
136	Huỳnh Phạm Thanh Duy	1993	Trường Trung học cơ sở Võ văn tăn	Tân Bình	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
137	Lê Thị Diệu Minh	1992	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
138	Trần Thị Hải	10/03/1987	Trường Tiểu Học Duy Tân	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
139	Lê Thiên Ngọc	1992	Trường Tiểu học Hồ Văn Cường	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
140	Đồng Thanh Thu Thúy	1989	Trường Tiểu học Tân Hóa	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
141	Nguyễn Thị Ngọc Vân	1977	Trường Tiểu học Tân Hóa	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
142	Lê Thị Ngọc Đàm	1959	Trường THCS - THPT Khai Minh	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
143	Nguyễn Thị Kim Yên	1993	Trường THCS - THPT Nam Việt	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
144	Lê Thị Hồng Khánh	1985	Trường THCS - THPT Nguyễn Khuyến	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
145	Phạm Thị Sen	1987	Trường THCS - THPT Nguyễn Khuyến	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
146	Nguyễn Thị Thơm	1993	Trường THCS - THPT Trần Cao Vân	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
147	Đỗ Thị Phương Anh	09/02/1974	Trường THCS-THPT Nhân Văn	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
148	Trần Thị Kim Liễu	1982	Trường Trung học cơ sở Thoại Ngọc Hầu	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
149	Nguyễn Thị Hương Trang	1993	Trường Trung học phổ thông Thành Nhân	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
150	Phan Thị Tú Ni	1992	Trường Trung học phổ thông Thành Nhân	Tân Phú	3	Từ 8 ^h 30 - 10 ^h 30 Thứ năm, ngày 14/11/2019
151	Phạm Thị Thu	1991	Trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Bác Ái	Bình Tân	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
152	Trần Thị Ngọc Mai	1987	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở TânTrung	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
153	Trần Thị Ngọc Mai	1987	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở TânTrung	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
154	Trần Thị Kiều Tiên	1988	Trường Tiểu học An Nhơn Đông	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
155	Nguyễn Hồng Vân Nhi	1986	Trường Tiểu học An Phú 1	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
156	Đoàn Huyền Thoại	1990	Trường Tiểu học An Phú 2	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
157	Đặng Thị Thúy Hằng	1983	Trường Tiểu học An Phước	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
158	Nguyễn Thị Thúy Loan	1990	Trường Tiểu học Bình Mỹ	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
159	Huỳnh Thị Diễm Hồng	1975	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
160	Nguyễn Thị Kim Hằng	1989	Trường Tiểu học Hòa Phú	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
161	Phạm Thị Kim Ngân	1988	Trường Tiểu học Lê Thị Pha	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
162	Cao Thị Xuân Mai	1980	Trường Tiểu học Lê Văn Thế	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
163	Thạch Lê Hoài Linh Uyên	1997	Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
164	Lê Thị Thanh Xuân	1991	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
165	Nguyễn Kim Thanh	1983	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
166	Nguyễn Ngọc Thúy	1984	Trường Tiểu học Phú Mỹ Hưng	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
167	Ngô Thị Trường An	1987	Trường Tiểu học Phước Hiệp	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
168	Nguyễn Thị Hạnh	1989	Trường Tiểu học Phước Thạnh	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
169	Nguyễn Thị Thúy Hằng	1990	Trường Tiểu học Phước Vĩnh An	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
170	Phạm Thị Hương Thảo	1989	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
171	Huỳnh Thị Thu Thủy	1985	Trường Tiểu học Tân Tiến	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
172	Nguyễn Thị Cẩm Tú	1985	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
173	Hà Mộng Tuyền	1984	Trường Tiểu học Tân Thạnh Tây	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
174	Nguyễn Thị Thu Trang	1991	Trường Tiểu học Tân Thông Hội	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
175	Nguyễn Thị Hồng Nguyệt	1990	Trường Tiểu học Thái Mỹ	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
176	Trần Thị Ngọc Quyên	1988	Trường Tiểu học Thị Trấn 2	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
177	Huỳnh Thị Trinh	1991	Trường Tiểu học Thị Trấn Củ Chi	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
178	Nguyễn Thị Thu Sương	1985	Trường Tiểu học Trung An	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
179	Đào Lê Nguyên Bách	1990	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
180	Huỳnh Thị Su	1967	Trường Tiểu học Trung Lập Thượng	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
181	Trương Thị Mộng Trúc	1990	Trường Trung học cơ sở An Nhơn Tây	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
182	Nguyễn Thị Trúc Phương	1991	Trường Trung học cơ sở Bình Hòa	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
183	Nguyễn Thị Mộng Duyên	1990	Trường Trung học cơ sở Hòa Phú	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
184	Trà Thị Trúc	1988	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Xơ	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
185	Trần Thị Thanh Nguyên	1990	Trường Trung học cơ sở Phú Hòa Đông	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
186	Lê Thị Hồng Nhung	1991	Trường Trung học cơ sở Phú Mỹ Hưng	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
187	Dư Thị Hồng Nhung	1989	Trường Trung học cơ sở Phước Hiệp	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
188	Nguyễn Thị Anh Pha	1989	Trường Trung học cơ sở Phước Thạnh	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
189	Nguyễn Thành Lâm	1985	Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
190	Nguyễn Thị Thùy Linh	1989	Trường Trung học cơ sở Tân An Hội	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
191	Huỳnh Thị Mộng Tuyền	1987	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
192	Lê Thùy Phương Thảo	1984	Trường Trung học cơ sở Tân Thạnh Tây	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
193	Nguyễn Lê Ngọc Huyền Trang	1991	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
194	Nguyễn Ngọc Luận	1986	Trường Trung học cơ sở Thị Trấn	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
195	Dương Thị Cẩm Tú	1984	Trường Trung học cơ sở Trung An	Củ Chi	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
196	Trần Thị Thu Thùy	09/01/1988	Trường Giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng	Gò Vấp	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
197	Phạm Thị Xuân	29/7/1984	Trường Tiểu học Lê Đức Thọ	Gò Vấp	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
198	Hoàng Thị Yến Chi	27/5/1986	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	Gò Vấp	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
199	Nguyễn Thị Ngọc Dung	12/10/1990	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Gò Vấp	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
200	Lê Thị Hồng Vân	10/11/1981	Trường Trung học cơ sở Gò Vấp	Gò Vấp	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
201	Nguyễn Thị Thanh Tâm	12/9/1993	Trường Trung học cơ sở Phan Tây Hồ	Gò Vấp	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
202	Trần Thị Hương	25/7/1996	Trường Trung học cơ sở Phan Văn Trị	Gò Vấp	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
203	Lê Anh Tuấn		Khoa Y tế Công cộng & Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế	Hóc Môn	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Quận	Chia lớp	Thời gian học
204	Trần Thị Mỹ Duyên	1994	Trường Tiểu học Ánh Sao	Nhà Bè	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
205	Bùi Thị Thanh Hoa	1987	Trường Tiểu học Bùi Văn Ba	Nhà Bè	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019
206	Vũ Thị Diệu		Trường Trung học cơ sở Trần Huy Liệu	Phú Nhuận	4	Từ 13 ^h 30 - 16 ^h 30 Thứ sáu, ngày 15/11/2019

DUYỆT CỦA BAN GIÁM ĐỐC



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Trần Huy Hoàng